

Số: 05/2025/GCN-ĐLS-ĐTBD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Chứng nhận tham gia bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ luật sư
(Đợt 05 năm 2025)**

ĐOÀN LUẬT SƯ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006, được sửa đổi, bổ sung ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018;

Căn cứ Thông tư số 02/2019/TT-BTP ngày 15/3/2019 của Bộ trưởng Tư pháp quy định nghĩa vụ tham gia bồi dưỡng bắt buộc về chuyên môn, nghiệp vụ của luật sư;

Căn cứ Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam;

Căn cứ Nội quy Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Ban Đào tạo, Bồi dưỡng và Văn phòng Đoàn Luật sư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Chứng nhận 94 luật sư đã tham gia chương trình bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ luật sư do Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức (danh sách kèm theo).

- Nội dung: “*Kỹ năng của luật sư khi tham gia bào chữa các vụ án tham nhũng, kinh tế và chức vụ*”.

- Trình bày: Luật sư **Trần Xuân Minh** - Nguyên Thẩm phán cao cấp của TAND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thời gian: Ngày 22 tháng 6 năm 2025.

- Hình thức bồi dưỡng: Tham gia trực tiếp lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ luật sư.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và trong năm tổ chức bồi dưỡng.

Điều 3: Ban Đào tạo, Bồi dưỡng, Văn phòng Đoàn Luật sư, luật sư có tên trong danh sách kèm theo, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Chủ nhiệm (để b/c);
- Website Đoàn Luật sư;
- Lưu VT, Ban ĐTBD.

**KT. CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Luật sư Nguyễn Hải Nam

DANH SÁCH LUẬT SƯ

Được chứng nhận tham gia bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ của luật sư
(Ban hành kèm theo Quyết định số 05/2025/GCN-ĐLS-ĐTBD ngày 30 tháng 6 năm 2025
của Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh)

SỐ	HỌ VÀ TÊN LUẬT SƯ	NĂM SINH	SỐ THẺ	ĐOÀN LUẬT SƯ	THỜI GIAN
1	Lê Thị Trâm Anh	1981	7922	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
2	Nguyễn Trúc Anh	1995	18983	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
3	Nguyễn Minh Anh	1996	22839	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
4	Lê Tuấn Anh	1995	21357	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
5	Bùi Thị Ngọc Bích	1985	9445	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
6	Lê Thái Bình	1972	6189	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
7	Nguyễn Hữu Bộ	1988	16888	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
8	Tô Tiến Chi	1970	16656	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
9	Thái Thị Quỳnh Chi	1986	22843	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
10	Nguyễn Văn Chính	1989	22461	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
11	Nguyễn Văn Chót	1972	16891	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
12	Nguyễn Văn Chung	1976	7118	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
13	Đinh Xuân Cường	1968	5584	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
14	Trần Cường Đại	1978	11537	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
15	Phạm Thị Kim Dân	1982	17243	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
16	Đoàn Thị Ngọc Diễm	1975	2334	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
17	Bùi Hoàng Thuỷ Dung	1991	20211	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
18	Phạm Hữu Dũng	1971	2361	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
19	Ngô Thanh Dũng	1969	10422	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
20	Khương Duy	1984	21638	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
21	Nguyễn Duy	1985	7261	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
22	Lê Quang Duy	1980	13287	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
23	Võ Thị Thanh Hà	1978	10797	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
24	Nguyễn Thị Lệ Hà	1980	11874	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
25	Nguyễn Hoàng Hải	1972	10388	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
26	Nguyễn Thị Thu Hằng	1992	21373	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
27	Nguyễn Thị Phương Hiên	1976	10428	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
28	Lương Thị Hoa	1994	21793	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
29	Võ Phước Hoàng	1965	2652	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
30	Vũ Xuân Hoàng	1978	8823	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
31	Lê Thanh Hùng	1982	13259	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ

32	Lê Nhựt Hữu	1954	4995	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
33	Trần Quang Huy	1964	6257	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
34	Hoàng Thị Huyền	1981	6261	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
35	Bùi Thị Thanh Huyền	1996	21377	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
36	Nguyễn Thị Mỹ Khanh	1962	12304	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
37	Nguyễn Lương Thuý Kim	1973	13271	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
38	Lê Viết Kỳ	1980	19847	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
39	Nguyễn Văn Lâm	1983	5959	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
40	Kiều Kim Phượng Loan	1973	12623	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
41	Trần Anh Long	1988	22500	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
42	Bùi Thành Luật	1963	8832	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
43	Liêu Thị Ngọc Lựu	1983	6595	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
44	Hứa Lệ Minh	1982	16765	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
45	Đào Phú Minh	1954	14694	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
46	Nguyễn Minh	1995	22503	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
47	Hồ Đình Hoàng Minh	1970	2981	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
48	Trịnh Công Minh	1953	3003	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
49	Nguyễn Lê Hoài Nam	1963	11562	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
50	Đoàn Văn Nền	1976	6891	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
51	Nguyễn Thị Phương Nga	1980	3031	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
52	Dương Ánh Nga	1995	17832	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
53	Lý Kim Ngân	1958	12041	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
54	Huỳnh Tổng Ngoan	1995	22673	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
55	Nguyễn Thái Nguyên	1958	438	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
56	Võ Thị Quỳnh Như	1992	14823	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
57	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	1986	19111	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
58	Trương Văn Nhứt	1965	5748	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
59	Đặng Thị Út Pha	1997	22518	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
60	Nguyễn Thanh Phong	1983	19166	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
61	Nguyễn Quốc Thụy Phương	1978	14115	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
62	Đoàn Vinh Quang	1975	3230	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
63	Võ Đình Quang	1976	3221	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
64	Đỗ Quốc Qui	1996	22526	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
65	Phạm Thái Sơn	1992	20237	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
66	Lê Xuân Sương	1972	6908	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
67	Nguyễn Phúc Duy Tân	1990	16702	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ

68	Trần Thị Kim Thắm	1978	9346	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
69	Hồ Sỹ Thắng	1996	22539	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
70	Nguyễn Thế Thắng	1971	3424	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
71	Đoàn Việt Thắng	1967	8064	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
72	Nguyễn Thị Thanh	1996	21257	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
73	Nguyễn Hữu Thiện	1964	8308	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
74	Trần Văn Thiết	1998	22265	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
75	Võ Anh Thư	1996	19998	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
76	Nguyễn Đình Thanh Thuý	1998	22544	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
77	Phạm Thị Thuý	1977	3520	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
78	Lê Thị Bích Thuý	1964	8858	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
79	Phạm Quân Thụy	1997	21827	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
80	Lê Thị Bích Trâm	1996	22215	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
81	Nguyễn Thị Kiều Trang	1983	22547	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
82	Lê Trung	1995	18693	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
83	Lê Văn Bé Tư	1974	12048	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
84	Lê Anh Tuấn	1980	17999	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
85	Bùi Quốc Tuấn	1970	3676	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
86	Đình Anh Tuấn	1978	21767	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
87	Nguyễn Hồ Minh Tuấn	1994	20665	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
88	Lê Sơn Tùng	1973	15937	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
89	Trần Thị Thanh Tuyền	1996	20000	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
90	Lê Xuân Tý	1977	3729	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
91	Nguyễn Thị Cát Uyên	1972	11643	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
92	Đình Thị Thu Vân	1964	6938	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
93	Nguyễn Thị Vi	1984	9856	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
94	Trần Quang Vũ	1995	17798	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ

